

Bất bình đẳng về tài sản:

NGUYỄN NHÂN & GIẢI PHÁP

ThS. Kim Dung

Đi tìm nguyên nhân

Bất bình đẳng về thu nhập và chi tiêu ở Việt Nam đã rõ rệt. Bất bình đẳng về tài sản lại tăng mạnh trong một vài năm trở lại đây. Mặc dù không có số liệu thống kê chính thức và dựa trên những quan sát chủ quan có thể thấy rõ bất bình đẳng về tài sản, chủ yếu là do buôn bán đầu cơ đất đô thị và đất dành cho xây dựng hạ tầng, bất động sản thương mại và công nghiệp chính là nguyên nhân lớn nhất dẫn đến bất bình đẳng và những phàn nàn trong công chúng ở Việt Nam. Một số việc thu hồi đất là hợp pháp, nhưng cũng có nhiều vụ việc thu hồi đất mờ ám và thậm chí là có cả các giao dịch đim giá phi pháp dựa trên tham nhũng và những thông tin mật. Ví dụ, nếu biết trước được ở đâu và khi nào sẽ có kế hoạch mở đường hoặc xây dựng khu thương mại trước khi có công bố chính thức thì rất dễ có thể kiếm được một khoản thu khổng lồ.

Đầu cơ đất đai có ở bất kể loại dự án nào, cho dù là đất công hay đất tư nhân hay đất thuộc dự án FDI hoặc ODA. Giá đất ở các trung tâm đô thị, ngoại ô, và các khu vực dự án đang lên rất nhanh do có bùng nổ lớn về xây dựng và đầu tư công cộng lớn của Chính phủ. Đây là một đặc điểm riêng chỉ có ở Việt Nam. Vì vậy, bất bình đẳng thực sự sẽ cao hơn nhiều khi bất bình đẳng về tài sản được tính tới khi sử dụng hệ số Gini tính theo chi tiêu được áp dụng.

Một nguyên nhân khác cũng khá phổ biến và không dự tính trước được dẫn đến bất bình đẳng về tài sản là sự phân chia giữa người chủ đất may mắn và những



Bất bình đẳng tài sản ở Việt Nam ngày càng tăng

người đi thuê kém may mắn. Trong nền kinh tế theo định hướng thị trường và khi hội nhập ngày càng diễn ra sâu rộng thì những giá trị kinh tế mới sẽ được hình thành, giao dịch quyền sử dụng đất đai trở nên có hiệu lực, và những mảnh đất khác nhau sẽ có những giá trị khác nhau, đôi khi còn rất khác nhau. Trong quá trình này, một số sẽ có lợi và kiếm được bội tiền nhờ sự thay đổi này trong khi đó những người khác lại không nhận được gì cả. Và những người khác, và cả các gia đình khác phải đi thuê nhà sẽ bị nghèo đi khi giá đất và giá thuê nhà leo thang. Một gia đình Hà Nội trước đây có một căn nhà nhỏ trung bình ở khu phố cổ sẽ đột nhiên trở nên giàu có và có thể cho thuê được

2000-3000\$ một tháng hoặc có ngay được một khoản tiền là 0.5-1.0 triệu đô la nếu họ bán đi căn nhà đó, do có sự lạm phát về đất đô thị. Cũng trong thời điểm đó, một người lao động nhập cư vào thành phố phải làm việc quần quật cả ngày để kiếm được khoảng 50 đô la một tháng, cũng trên con phố đó. Khoảng cách giàu nghèo thực sự đáng kinh ngạc, nhưng lại vẫn chưa hề được tính toán trong hệ số Gini của ADB và Ngân hàng Thế giới.

Điều đầu tiên cần phải làm hiện nay là thu thập các số liệu hiện có về đất đai và giá đất ở những khu vực khác nhau trên đất nước. Những số liệu trước đây cần phải được tập hợp lại và thống nhất với nhau ở mức tối đa có thể, từ những thông

tin thu thập được ở các trung tâm bất động sản và từ phần thông tin về bất động sản trên các báo chí. Trong tương lai, cần phải có một cơ sở dữ liệu một cách có hệ thống thông qua các cuộc điều tra thường xuyên, từng bước từng bước, do các tổ chức đáng tin cậy tiến hành. Dựa trên những số liệu như vậy, các nghiên cứu về tình hình, nguyên nhân, mục đích và phương án giải quyết sẽ được tiến hành. Sự tồn tại của bong bóng bất động sản cần phải được kiểm tra kỹ lưỡng về cả lý thuyết và thực tiễn, và tác động đến sự phân phối lại tài sản cũng cần được xem xét. Cần nâng cao nhận thức của người dân và có những cuộc thảo luận công khai.

Gần đây, còn xuất hiện một sự bất bình trong công chúng khi thị trường chứng khoán đi vào hoạt động với lượng cổ phiếu phát hành ra công chúng (IPO) của các doanh nghiệp nhà nước ngày càng tăng. Có những người có được các thông tin mật nên thu lợi và giàu lên một cách nhanh chóng. Nếu biết trước một doanh nghiệp sẽ phát hành cổ phiếu ra công chúng, họ sẽ mua cổ phiếu trực tiếp hoặc mua lại quyền mua cổ phiếu của công nhân và nhân viên của doanh nghiệp và sau đó bán lại trong lần phát hành cổ phiếu lần đầu. Đầu cơ này là bất hợp pháp ở hầu hết tất cả các nước và nó đã mang lại cho người đầu cơ một nguồn lợi khổng lồ. Nhiều người cho rằng lợi nhuận đó chính là nguyên nhân đằng sau của việc "đóng băng" thị trường bất động sản gần đây và tạo ra cầu mạnh về những hàng hóa xa xỉ như xe ô tô và xe máy đắt tiền. Không có số liệu và thống kê đầy đủ tại thời điểm hiện tại, nên các vấn đề về bất bình đẳng báo động về đất đai và tham nhũng trên thị trường cổ phiếu, cho dù đã hay chưa lên đến mức báo động trong xã hội, vẫn chưa thể tìm được câu trả lời chắc chắn. Tuy nhiên, bất bình đẳng về tài sản có thể trở thành một trong những vấn đề xã hội có liên quan đến tăng trưởng nhanh ở Việt Nam. Các nhà hoạch định chính sách cần phải được tư vấn để có được những lưu ý quan trọng cho sự phát triển.

Các biện pháp khắc phục

Kinh nghiệm quốc tế chỉ ra rằng có một số biện pháp có thể được áp dụng để giảm bất bình đẳng không mong muốn. Một số biện pháp giúp tạo công ăn việc làm và thu nhập cho những nhóm người bị

tụt hậu ở đằng sau, một số biện pháp khác lại tập trung vào phân phối lại thu nhập và của cải. Nói chung cả hai cách tiếp cận như vậy đều rất cần thiết. Ngoài ra, những biện pháp này thường có những tác động tiêu cực. Việt Nam cần nghiên cứu kỹ lưỡng tính ưu việt của mỗi phương pháp và điều chỉnh, thiết kế chính sách sao cho phù hợp với hoàn cảnh riêng của mình.

Trước tiên, nâng cao năng suất nông nghiệp. Đây là cách trực tiếp nhất nhằm nâng cao đời sống của người nông dân. Cải tổ đất đai và tự do hóa nông nghiệp thường có những tác động lớn, mặc dù chỉ một lần và tạo ra những khuyến khích đối với quy mô sản xuất. Nhưng nếu chỉ cải thiện được năng suất một phần nào và không thể làm người nông dân giàu lên được thì cần phải xem xét đến các biện pháp khác.

Thứ hai, khuyến khích các ngành và dịch vụ ở nông thôn. Trung Quốc đã khuyến khích công nghiệp hóa nông thôn với mô hình Doanh nghiệp làng ngoại ô (TVE) trong những năm 1990. Ở Việt Nam, các làng thủ công mỹ nghệ nằm rải rác khắp các vùng miền và cũng đóng vai trò tương tự như tạo công ăn việc làm ở nông thôn, tạo ra thu nhập cho người dân nông thôn giống như trường hợp của Trung Quốc. Tuy nhiên, tác động kinh tế của nó đến nay dường như còn quá khiêm tốn so với thành công của TVE của Trung Quốc.

Thứ ba, có sự di cư từ nông thôn ra thành thị. Mặc dù di cư từ nông thôn ra thành thị về cơ bản được diễn ra do bản thân những người di dân mong muốn đến các thành phố, Chính phủ vẫn nên có những chính sách thích hợp để hạn chế những vấn đề không mong muốn có thể xảy ra và bảo vệ những người di dân khỏi những rủi ro có thể xảy đến.

Thứ tư, thiết lập cơ chế phân phối lại thu nhập và phi thu nhập. Để thực hiện được cơ chế này, các loại thuế, trợ cấp khác nhau, các biện pháp kiểm soát giá và ưu đãi khác ("các hành động kiên quyết") cần phải được áp dụng. Những biện pháp này có thể tạo ra những hậu quả về tài chính và những lệch lạc về thị trường, do vậy việc áp dụng chúng cần hết sức thận trọng và có mục tiêu thích hợp để tránh các khủng hoảng về ngân sách, cũng như chính trị.

Thứ năm, tăng đầu tư các dự án công vào khu vực kém phát triển. Xây dựng các

công trình công cộng, cơ sở hạ tầng giao thông, và cung cấp cấp điện có thể mang lại lợi ích cho các vùng trọng điểm thông qua hai kênh chính; thứ nhất là tạo công ăn việc làm trong quá trình xây dựng, và thứ hai là cung cấp dịch vụ sau khi quá trình thi công các công trình hoàn tất.

Tuy nhiên cũng cần lưu ý, đầu tư công là con dao hai lưỡi. Rất nhiều dự án công tiêu tốn rất nhiều chi phí của ngân sách nhưng không đem lại mấy hiệu quả cho người dân địa phương. Kinh tế và chính trị luôn luôn có tác động qua lại, tuy nhiên cũng cần phải dựa trên các tiêu chí về kinh tế để đánh giá hiệu quả của dự án.

Thứ sáu, nâng cao chất lượng cung cấp các dịch vụ công. Điều này trực tiếp tác động đến người nghèo khác hẳn với các dự án đầu tư vào khu vực công với mục tiêu thúc đẩy tăng trưởng kinh tế địa phương và gián tiếp trợ giúp người nghèo. Giáo dục cơ sở và chăm sóc sức khỏe cần phải được cung cấp ở mọi nơi với chi phí phù hợp. Nước sạch và các dịch vụ vệ sinh môi trường cũng không thể thiếu. Khoảng cách giữa nông thôn với thành thị, các điểm mù chữ cần phải xoá bỏ. Cải thiện hệ thống an sinh xã hội nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân cũng là nhiệm vụ quan trọng. Các nước đang phát triển có các hình thức cung cấp dịch vụ công khác nhau. So với chuẩn quốc tế, việc cung cấp các dịch vụ công tại Việt Nam tương đối tốt, tuy nhiên vẫn còn nhiều việc cần hoàn thiện.

Thứ bảy, đưa ra các biện pháp nhằm điều chỉnh sự bất bình đẳng về tài sản. Thừa kế tài sản từ bố mẹ là một trong những nguyên nhân gây bất bình đẳng. Nhiều người có đất ở thành phố bất ngờ trở thành triệu phú. Nhiều người khác giàu có lên nhờ quen biết và tham nhũng. Tuy nhiên, thậm chí ngay cả đối với những người giàu có một cách chân chính nhờ lao động và trí óc vẫn dễ đánh Thuế Tài sản để phân phối lại cho một bộ phận dân chúng còn nghèo khổ vẫn còn là vấn đề tranh luận. Tại thời điểm hiện tại, Việt Nam vẫn chưa áp dụng bất cứ chính sách thuế nào nhằm điều chỉnh sự bất bình đẳng về tài sản. Thiết nghĩ, các sắc thuế như Thuế Thừa kế, Thuế Tài sản, Thuế Đầu tư v.v. cần được nghiên cứu và triển khai theo các trình tự hợp lý. ■